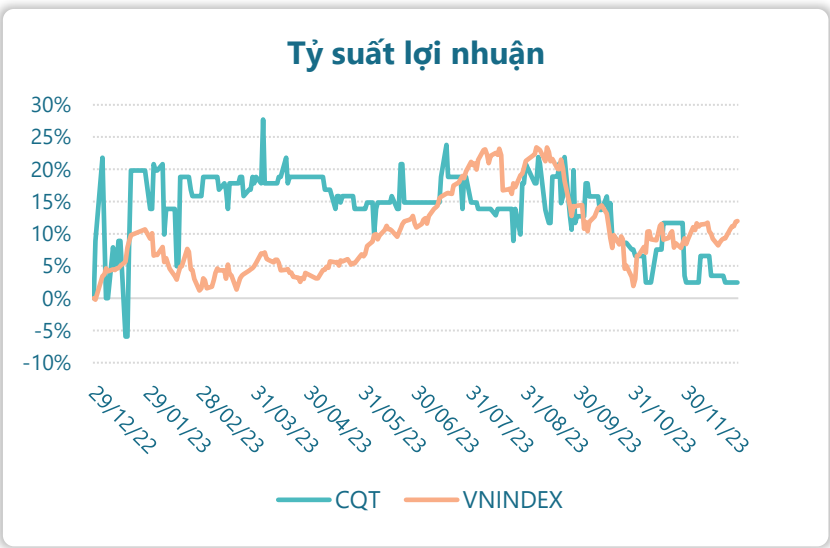
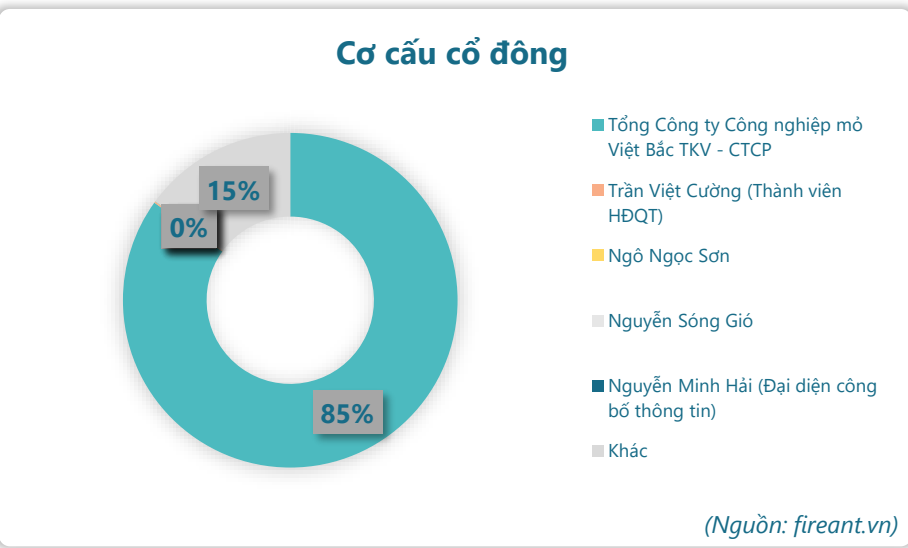
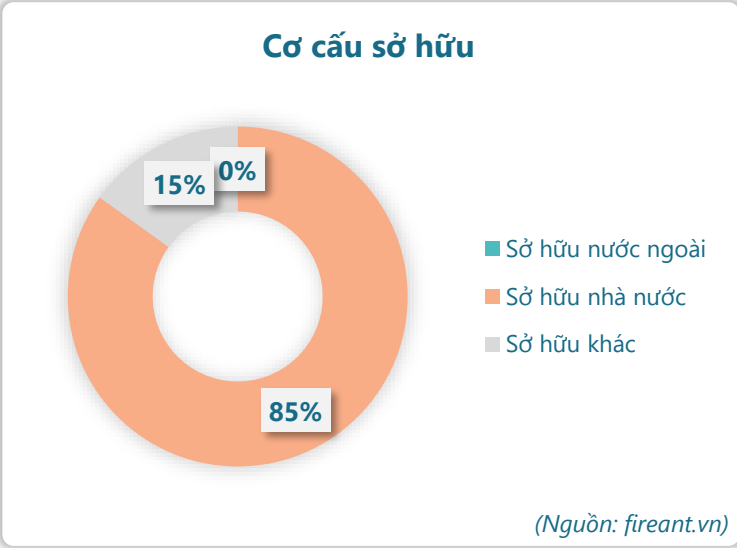
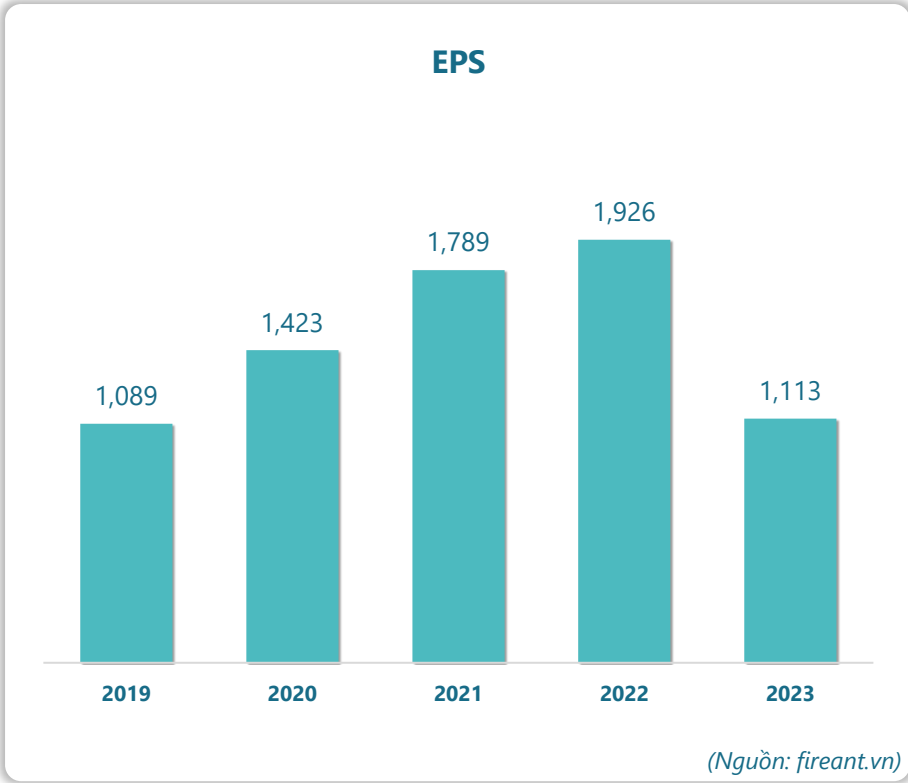
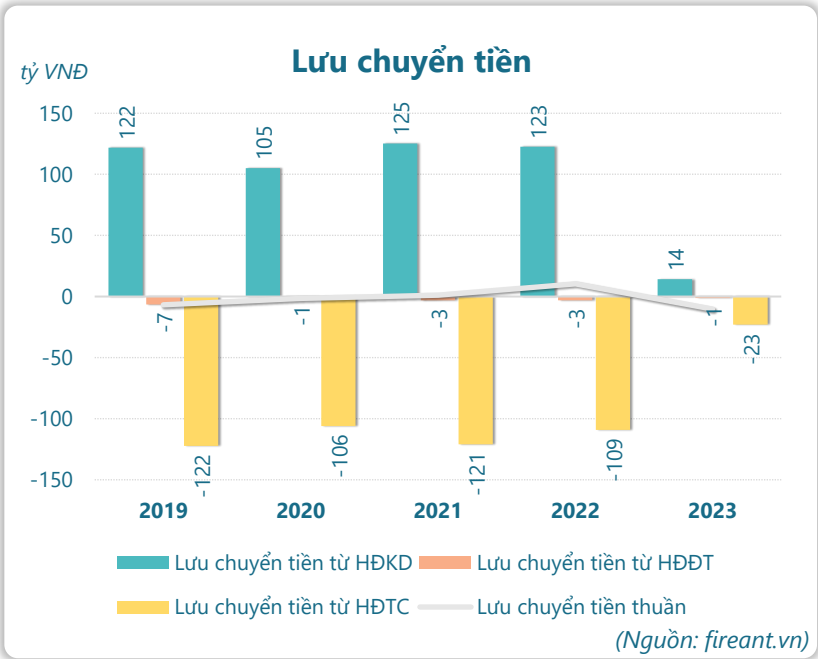
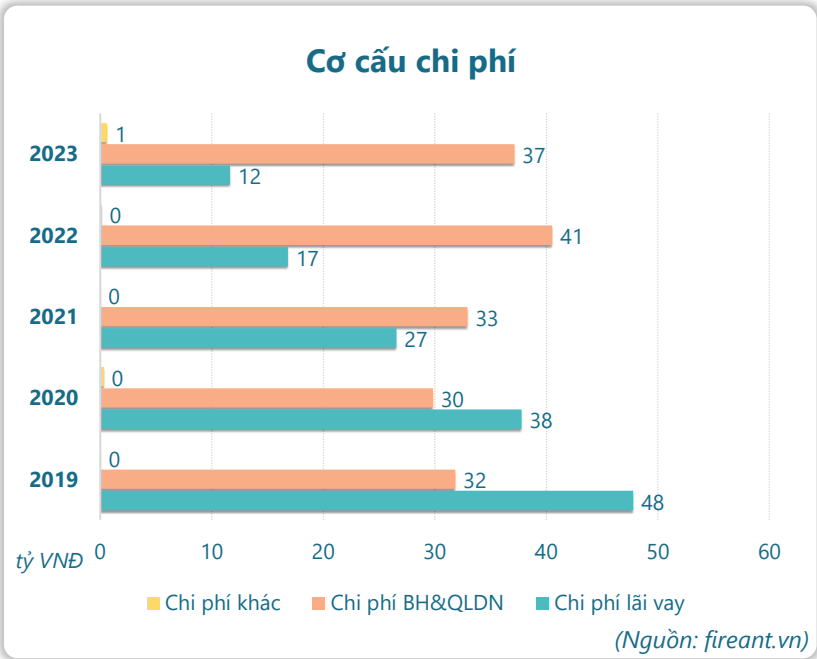
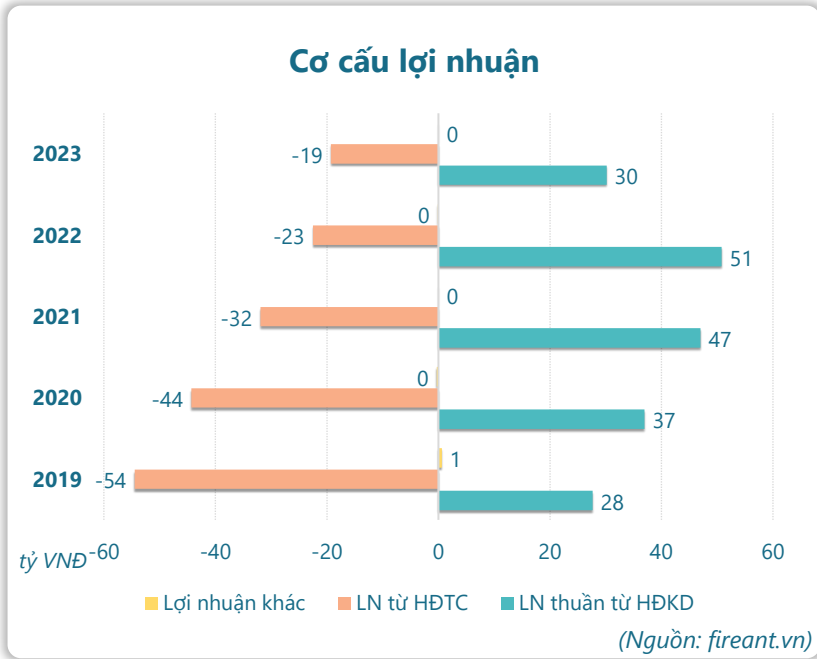
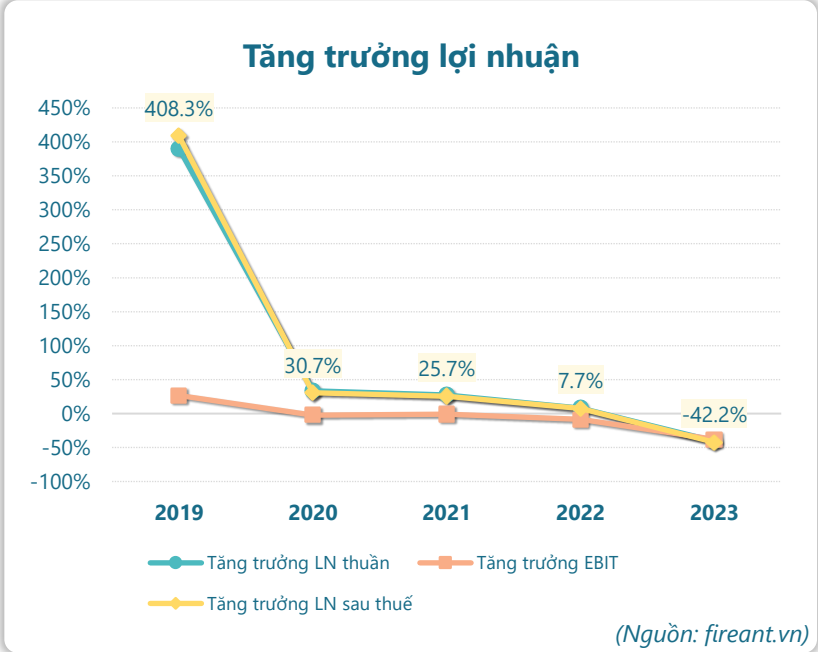
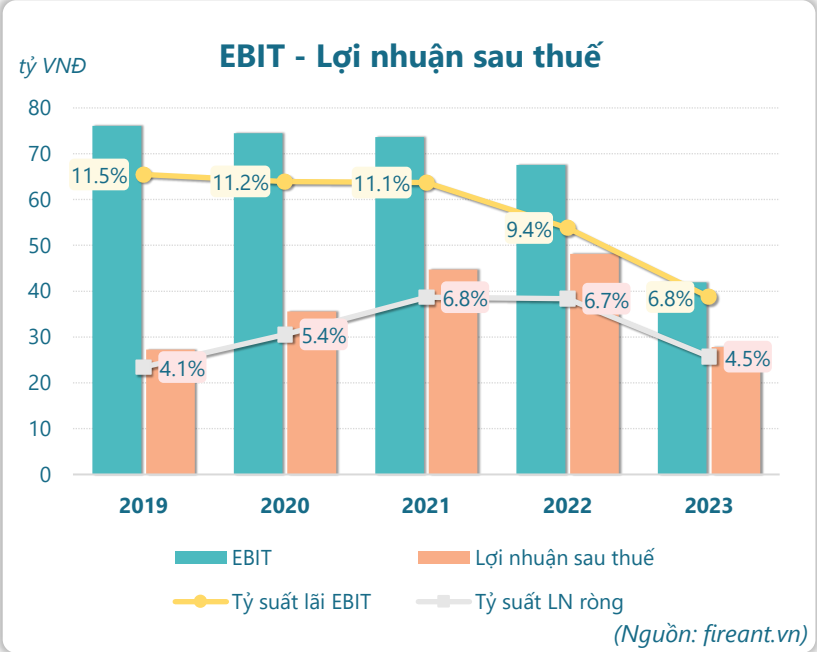
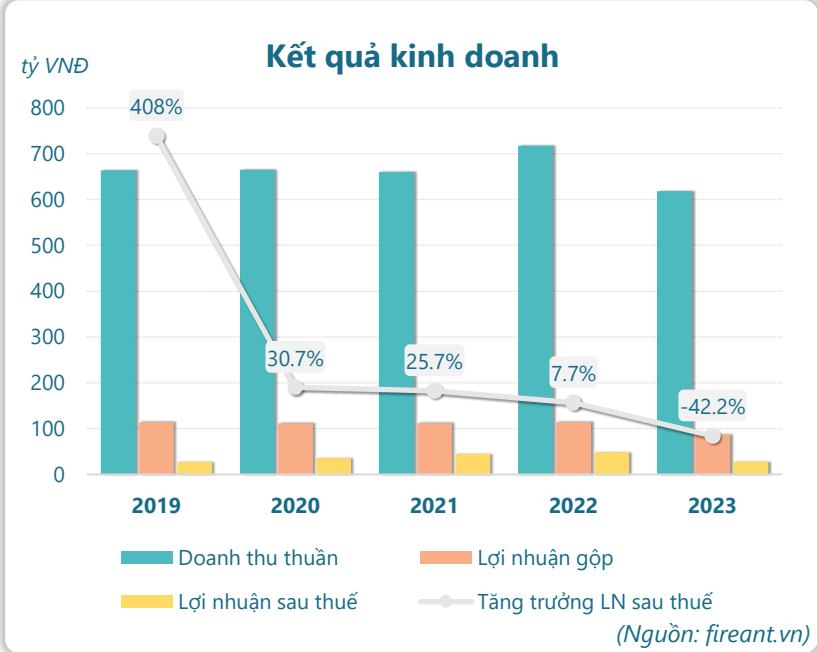


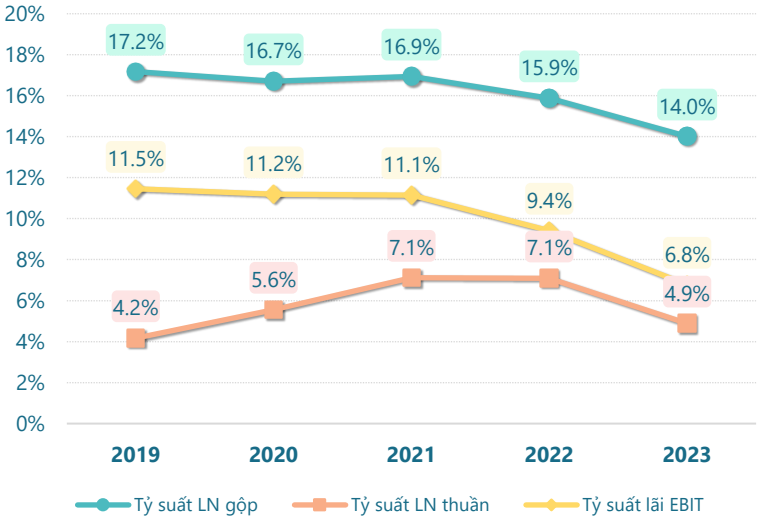
Ngày	10,000 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-13.0%	-10.8%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	9,181 - 12,466
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	250
Số lượng CPLH (CP)	25,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,325
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.16
EPS	1,117
P/E	9.0



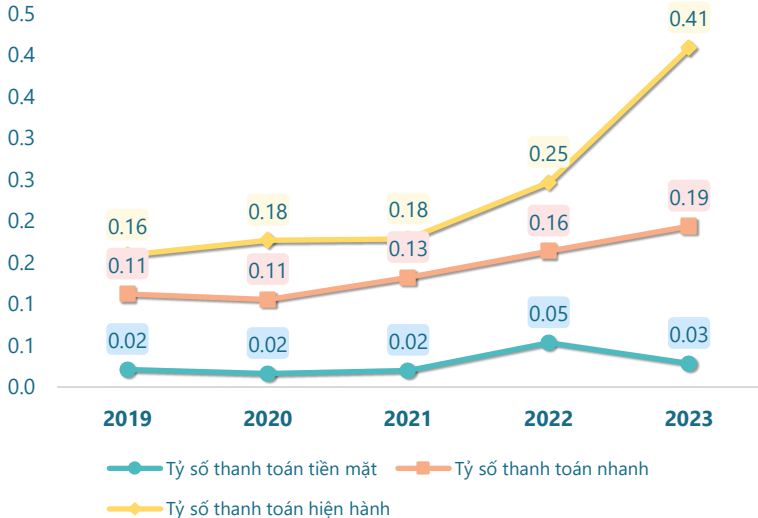


Tỷ suất lợi nhuận



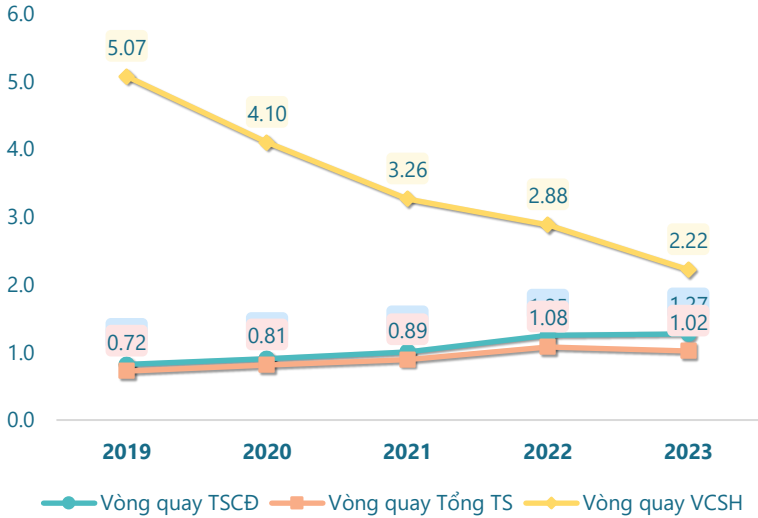
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



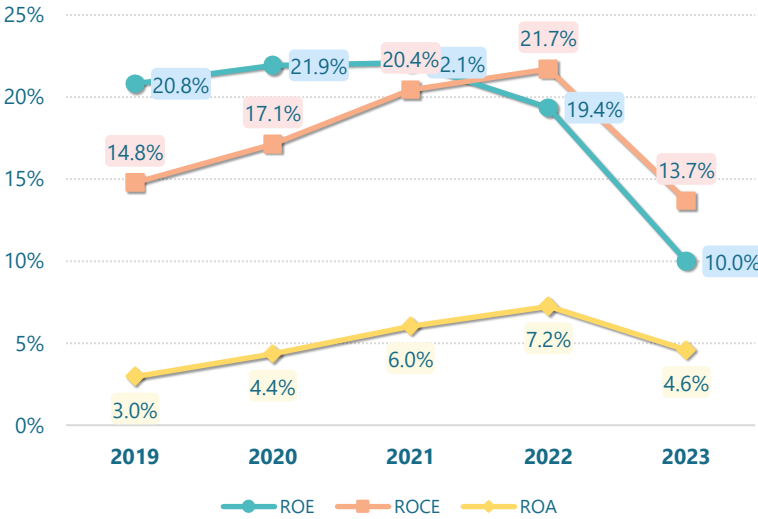
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



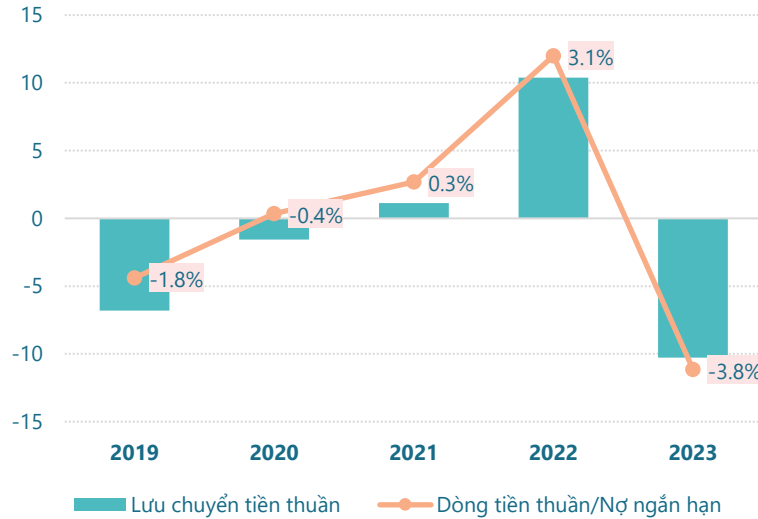
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



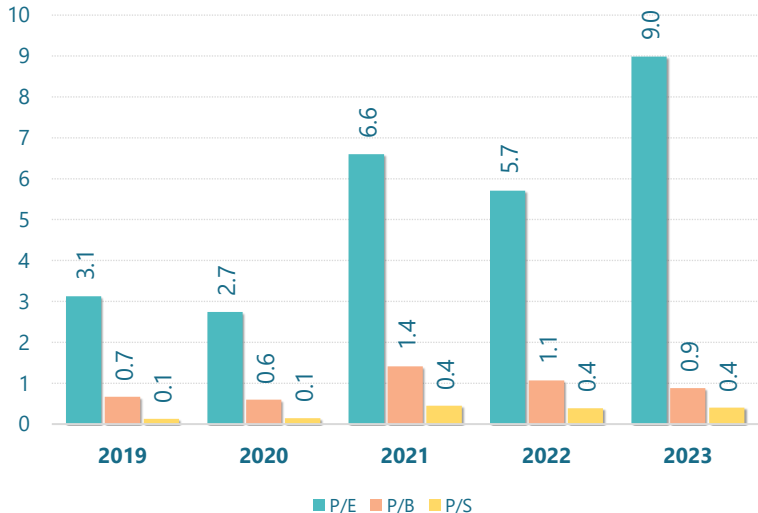
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)